TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số 52/2020/HS-ST
Ngày 30 tháng 7 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thạch Hương và bà Dư Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2020/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS ngày 17/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Bích N,** sinh năm 1992, tại Bạc Liêu; Giới tính: Nữ. Nơi cư trú: Số 21/37, khóm 2, phường 5, TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 02/12. Con ông Lê Minh S, sinh năm 1965 và bà Mai Thị Ánh, sinh năm 1968. Chồng: Thái Văn Ghim, sinh năm 1992; có 01 người con, sinh năm 2015. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/4/2014, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", bị cáo chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Bà Tô Ái P, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Số 200, đường Thống Nhất, Khóm 1, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Minh S (tên gọi khác: Lê Văn M), sinh năm 1965.

Nơi đăng ký HKTT: Số 21/37, Khóm 2, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 14/01/2020, trước Ki ốt số 22, chợ Công nghệ thực phẩm thuộc Khóm 3, Phường 3, thành phố Bạc Liêu, bị cáo Lê Thị Bích N đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của chị Tô Ái P 01 cái bọc bên trong có chứa 09 cái quần Jean nữ và 08 cái áo khoác nữ mới. Tổng giá trị tài sản được định giá là 2.770.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKSTPBL ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Lê Thị Bích N về tội "*Trộm cắp tài sản* " theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà có quan điểm không thay đổi so với bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị Bích N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thị Bích N mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Tô Ái P 09 cái quần Jean nữ và 08 cái áo khoác nữ do bị cáo N chiếm đoạt và trả chiếc xe đạp cho ông Lê Minh S là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Tô Ái P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác, nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Bích N thừa nhận hành vi như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, nhưng xin giảm nhẹ cho bị cáo về để lo cho con và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại bà Tô Ái P: Trong quá trình điều tra bà P đã khai rõ sự việc và bà P đã có đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu cho rằng việc vắng mặt của bà P không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên đề nghị xét xử vắng mặt bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy chứng cứ trong hồ sơ trong vụ án đã đầy đủ,việc vắng mặt bà P không ảnh hưởng việc xét xử, nên tiến hành xét xử vắng mặt bà P.

[3] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Lê Thị Bích N đều thừa nhận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/01/2020, bị cáo Lê Thị Bích N điều khiển xe đạp, đi tìm tài sản của người khác để lấy trộm. Khi đi đến Ki ốt số 22, chợ Công nghệ thực phẩm thuộc Khóm 3, Phường 3, thành phố Bạc Liêu, thấy phía trước Ki ốt có 01 cái bọc đựng đồ, không người trông coi, bị cáo N dừng xe, đi đến ôm bọc quần áo và đi về phía để xe đạp, thì bị chị Tô Ái P chủ Ki ốt nhìn thấy truy hô, nên bị cáo N bỏ lại bọc đồ trộm được, lên xe đạp bỏ chạy thì bị lực lượng dân phố giữ lại.

Hành vi của bị cáo Lê Thị Bích N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người nhân chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xuất phát từ việc bị cáo nghiện ma túy, bị cáo đã có hành vi lấy trộm tài sản của chị P khi chị P để bọc đồ trước cửa Ki ốt, bị cáo N liền thực hiện hành vi lấy trộm bọc đồ của chị P bên trong có chứa nhiều bộ quần áo mới, gồm: 09 cái quần Jean nữ và 08 cái áo khoác nữ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS, ngày 04/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu, kết luận: Các bộ quần áo đã yêu cầu định giá, có tổng giá trị là 2.770.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Thị Bích N nêu trên đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lê Thị Bích N là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[5] *Xét tính chất, hành vi phạm tội:* bị cáo Lê Thị Bích N là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng lao động để kiếm sống, bản thân bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì bị cáo vấn thân vào việc sử dụng ma túy, dù đã bị đưa đi cai nghiện, nhưng bị cáo lại tiếp tục sử dụng ma túy thể hiện tại phiếu xét nghiệm miễn dịch ngày 14/01/2020 của Bệnh viện đa khoa Bạc Liêu và Công an thành phố Bạc Liêu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo N. Cho thấy, tác hại của ma túy làm cho bị cáo N phải thực hiện thêm hành vi vi phạm pháp luật khác nhằm thỏa mãn cho cơn nghiện của bị cáo, tại Bản án số 32/2014/HSST, ngày 08/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, đã xử phạt

bị cáo N 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", bị cáo N đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng bị cáo không biết sửa đổi bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn gây tâm lý hoang mang trong nhân dân khi bị cáo vừa sử dụng ma túy mà còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó cần có mức án tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] *Xét tình tiết giảm nhẹ:* trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi phạm tội của bị cáo nhưng gây thiệt hại không lớn nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] *Về vật chứng trong vụ án*: Một bọc đồ bên trong có chứa nhiều bộ quần áo mới, gồm: 09 cái quần Jean nữ và 08 cái áo khoác nữ xác định là của chị Tô Ái P, quá trình điều tra Cơ quan Điều đã trả lại cho chị P là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 (Một) chiếc xe đạp mà bị cáo N sử dụng khi đi lấy trộm tài sản của chị Tô Ái P là của ông Lê Minh S, là cha ruột của bị cáo N, không biết bị cáo N sử dụng vào việc vi phạm pháp luật, nên ngày 01/5/2020 Cơ quan Điều trả đã trả lại cho ông Sang chiếc xe trên là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Ngày 16/01/2020 chị Tô Ái P đã nhận lại tài sản mà bị cáo N lấy trộm, chị P đã không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử ghi nhận, không đặt ra để xem xét giải quyết.

[9] *Về án phí:* Bị cáo Lê Thị Bích N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Bích N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Thị Bích N phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- CQ Điều tra thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo; Bị hại; Người CQLNVLQ;
- Lưu.

Võ Phương Bình